

## MỤC LỤC

## Trang

**THÔNG TƯ 99/2016/TT-BTC HƯỚNG DẪN VỀ QUẢN LÝ HOÀN THUẾ**

1

**HƯỚNG DẪN VỀ ĐĂNG KÍ THUẾ TẠI THÔNG TƯ SỐ 95/2016/TT-BTC**

2

**THÔNG TƯ 84/2016/TT-BTC HƯỚNG DẪN THỦ TỤC THU NỘP NGÂN SÁCH ĐỐI VỚI CÁC KHOẢN THUẾ VÀ THU NỘI ĐỊA.**

2

**THỦ TỤC MIỄN THUẾ TNCN ĐỐI VỚI CHUYÊN GIA NƯỚC NGOÀI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH , DỰ ÁN VIỆN TRỢ PHI**

3

**MỘT SỐ CÔNG VĂN TRẢ LỜI VỀ THUẾ**

4

**QUẢN LÝ TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỞNG ĐỐI VỚI LAO ĐỘNG LÀM VIỆC TRONG CÔNG TY TNHH MTV DO NHÀ NƯỚC NÀM 100% VỐN ĐIỀU LỆ.**

5

**XÁC ĐỊNH THU NHẬP TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ MỞ RỘNG**

5

**HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ VÀ THỰC HIỆN MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT ĐẦU TƯ**

6

## THÔNG TƯ 99/2016/TT-BTC HƯỚNG DẪN VỀ QUẢN LÝ HOÀN THUẾ GTGT

Thông tư số 99/2016/TT-BTC ngày 29/06/2016 của Bộ Tài chính quy định chi tiết nguyên tắc quản lý hoàn thuế GTGT, quản lý kinh phí hoàn thuế GTGT, đồng thời, cũng quy định rất rõ việc áp dụng quản lý rủi ro trong quản lý hoàn thuế GTGT; quản lý kinh phí hoàn thuế GTGT. Đặc biệt, Thông tư quy định rất chi tiết quy trình giải quyết hoàn thuế GTGT từ khâu lập, gửi hồ sơ, tiếp nhận, phân loại hồ sơ; xác định số thuế được hoàn cũng như quy định về việc bù trừ số thuế được hoàn với số thuế còn nợ; công khai thông tin giải quyết hoàn thuế... Thông tư còn có một số quy định mới liên quan đến Người nộp thuế, các quy định mới này đều theo hướng rất rõ ràng, minh bạch và tạo thuận lợi cho người nộp thuế, đó là:

**- Về tiếp nhận hồ sơ hoàn thuế:**

Ngoài hình thức truyền thống là nộp hồ sơ trực tiếp và gửi qua bưu chính thì Thông tư có quy định mới về việc tiếp nhận hồ sơ điện tử. Theo đó NNT có thể gửi hồ sơ cho cơ quan thuế trên cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế. Đối với các hồ sơ gửi điện tử thì quyết định hoàn thuế cũng được cơ quan thuế gửi cho Người nộp thuế theo đường điện tử.

**- Về việc giải trình bổ sung thông tin:**

Thông tư có quy định rõ trường hợp thông tin liên quan đến xác định số thuế

giá trị gia tăng được hoàn thuế trách nhiệm quản lý của cơ quan nhà nước đã có quy chế trao đổi thông tin và phối hợp công tác với cơ quan thuế thì cơ quan thuế không được yêu cầu người nộp thuế giải trình, bổ sung thông tin, tài liệu.

**- Về công khai thông tin giải quyết hoàn thuế:**

Thông tư quy định cơ quan thuế công khai trên Cổng thông tin điện tử của Tổng cục Thuế về từng thời điểm liên quan đến quá trình giải quyết hồ sơ hoàn thuế từ khâu tiếp nhận hồ sơ đến việc giải trình, bổ sung và ban hành thông báo, quyết định giải quyết hoàn thuế; đồng thời quy định người nộp thuế thực hiện hoàn thuế điện tử được tra cứu thông tin về việc giải quyết hoàn thuế của cơ quan thuế.



## HƯỚNG DẪN VỀ ĐĂNG KÍ THUẾ TẠI THÔNG TƯ SỐ 95/2016/TT-BTC

Ngày 28/06/2016, BTC ban hành thông tư số 95/2016/TT-BTC hướng dẫn về việc đăng kí mã số thuế.

Theo thông tư, Tất cả các đối tượng nộp thuế (bao gồm cá nhân, doanh nghiệp, nhà thầu, đơn vị hành chính...) đều có chung một cấu trúc mã số thuế (MST) dưới dạng 10 hoặc 13 chữ số và đối với doanh nghiệp thì mã số doanh nghiệp đồng thời cũng là MST (Điều 4).

+ Ngoài những đối tượng phát sinh nghĩa vụ thuế thì người phụ thuộc theo quy định của Luật thuế TNCN cũng là đối tượng phải cấp MST. Việc cấp MST người phụ thuộc là để làm cơ sở tính giảm trừ gia cảnh cho người có phát sinh thu nhập từ tiền lương, tiền công. Nếu sau đó người phụ thuộc có phát sinh nghĩa vụ thuế

thì MST người phụ thuộc đã cấp sẽ được chuyển thành MST để kê khai nộp thuế (Điều 5);

+ Về MST 13 chữ số, nay chỉ cấp cho Chi nhánh và VPĐD của doanh nghiệp, thay vì quy định cũ còn cấp cho các địa điểm kinh doanh, đơn vị sự nghiệp trực thuộc doanh nghiệp có phát sinh nghĩa vụ thuế (khoản 1 Điều 5);

+ Về các trường hợp được giữ nguyên MST, ngoài chuyển đổi loại hình, bán doanh nghiệp thì trường hợp tặng cho, thừa kế doanh nghiệp cũng được giữ nguyên MST (Điều 5);

+ Theo Thông tư, thời hạn thông báo tạm ngừng kinh doanh hoặc kinh doanh trước thời hạn đã được nâng từ 05 ngày lên thành 15 ngày (Điều 21);

+ Bãi bỏ Điều 9 hướng dẫn về thay đổi,

bổ sung thông tin đăng ký thuế và Khoản 3 Điều 20 về thời gian đăng ký thuế đối với bên Việt Nam kê khai và nộp thuế cho nhà thầu nước ngoài, nhà thầu phụ nước ngoài tại Thông tư số 156/2013/TT-BTC ;

+ Bãi bỏ nội dung “cá nhân nộp thuế khoán ngừng/nghỉ kinh doanh thì thông báo ngừng/nghỉ kinh doanh đến cơ quan thuế chậm nhất là một ngày trước khi ngừng/nghỉ kinh doanh” quy định tại Điểm 11.a Điều 6 Thông tư 92/2015/TT-BTC và mẫu số 02/ĐK-NPT-TNCN, mẫu số 02/TB-MST-NPT ban hành kèm theo Thông tư 92/2015/TT-BTC.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 12/8/2016, thay thế Thông tư 80/2012/TT-BTC ngày 22/5/2012.

## THÔNG TƯ 84/2016/TT-BTC HƯỚNG DẪN THU NỘP NGÂN SÁCH ĐỐI VỚI CÁC KHOẢN THUẾ VÀ THU NỘI ĐỊA

Ngày 17/06/2016 Bộ tài chính ban hành thông tư số 85/2016/TT-BTC hướng dẫn về thủ tục thu nộp ngân sách nhà nước đối với khoản thuế và thu nội địa.

Theo đó, quy trình thu nộp thuế tại quầy giao dịch của ngân hàng chưa phối hợp thu thực hiện như sau:

- Người nộp thuế (NNT) lập chứng từ nộp tiền vào NSNN theo mẫu chứng từ giao dịch của ngân hàng, trong đó ghi đầy đủ thông tin.

- Ngân hàng đối chiếu số dư tài khoản trích tiền nộp thuế hoặc số tiền

mặt nộp trực tiếp.

- Ngân hàng có trách nhiệm chuyển đầy đủ thông tin do NNT kê khai trên chứng từ sang ngân hàng ủy nhiệm thu thông qua các kênh thanh toán theo quy định của Ngân hàng Nhà nước.



- Ngân hàng chưa phối hợp thu có trách nhiệm chuyển số tiền NNT đã nộp vào tài khoản của cơ quan kho bạc nhà nước mở tại ngân hàng ủy nhiệm thu và truyền thông tin đến NNT.

Ngoài ra, NNT còn có thể khai nộp thuế tại quầy ngân hàng phối hợp thu và ủy nhiệm thu, Cổng thông tin điện tử của Tổng cục thuế hoặc thông qua dịch vụ nộp thuế điện tử mà ngân hàng cung cấp.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/08/2016.

## THỦ TỤC MIỄN THUẾ TNCN ĐỐI VỚI CHUYÊN GIA NƯỚC NGOÀI THỰC HIỆN CHƯƠNG TRÌNH, DỰ ÁN PHI CHÍNH PHỦ

Thông tư 96/2016/TT-BTC ban hành nhằm hướng dẫn rõ ràng về các thủ tục được miễn thuế theo hướng đơn giản, thuận tiện và có lợi cho các chuyên gia.

### Về hồ sơ miễn thuế bao gồm:

+ Bản xác nhận Chuyên gia nước ngoài và đề nghị miễn thuế thu nhập cá nhân của Cơ quan chủ quản hoặc của Chủ khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài;

+ Bản sao các tài liệu kèm theo như: Quyết định, Văn kiện được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam phê duyệt, Hợp đồng ký giữa chuyên gia nước ngoài với các đơn vị Tổ chức, cơ quan đó.

### Về thời hạn nộp hồ sơ miễn thuế:

+ Theo thông tư cũ, Chuyên gia các tổ chức phi chính phủ nước ngoài phải tự xuất trình hồ sơ miễn thuế. Tại thông tư 96/2016/TT-BTC quy: Chậm nhất là ngày thứ 30 kể từ ngày hợp đồng chuyên gia nước ngoài có hiệu lực, cơ quan chủ quản hoặc Chủ khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài gửi hồ sơ miễn thuế đến

Cục thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương.

### Về địa điểm nộp hồ sơ miễn thuế TNCN:

Thông tư hướng dẫn cụ thể địa điểm nộp thuế đối với từng lần phát sinh:

+ Trường hợp cơ quan kí hợp đồng với đơn vị chủ quản: Nơi nộp hồ sơ miễn thuế là Cục thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi Cơ quan chủ quản đặt trụ sở.

+ Trường hợp Chuyên gia nước ngoài ký hợp đồng với Tổ chức phi Chính phủ nước ngoài hoặc ký hợp đồng với Chủ khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài: Nơi nộp hồ sơ miễn thuế là Cục thuế tỉnh, thành phố trực thuộc Trung ương nơi Chủ khoản viện trợ phi Chính phủ nước ngoài đặt trụ sở.

### Về thủ tục miễn thuế:

Thông tư quy định cơ quan thuế có trách nhiệm xác nhận đủ điều kiện miễn thuế cho các cá nhân hoặc ra Thông báo về việc không đủ điều kiện được miễn thuế nếu

trường hợp cá nhân không đủ điều kiện, Cơ quan thuế phải trả lời cho tổ chức, cơ quan gửi hồ sơ trong thời hạn 15 ngày làm việc kể từ ngày nhận đủ hồ sơ.

Trường hợp có thay đổi chuyên gia so với Xác nhận chuyên gia nước ngoài và đề nghị miễn thuế TNCN đã gửi cơ quan thuế, cơ quan chủ quản/chủ khoản viện trợ gửi hồ sơ miễn thuế như đối với chuyên gia lần đầu thực hiện miễn thuế.

Thông tư này chỉ hướng dẫn về hồ sơ, thủ tục miễn thuế TNCN đối với chuyên gia nước ngoài trực tiếp thực hiện chương trình, dự án viện trợ phi chính phủ. Các nội dung về chính sách miễn thuế TNCN cho các đối tượng này thực hiện theo quy định tại quyết định số 06/2016/QĐ-TTg ngày 22/02/2016.

*Thông tư 96/2016/TT-BTC thay thế thông tư số 55/2007/TT-BTC và có hiệu lực thi hành kể từ ngày 15/08/2016.*

*Ngày 28/06/2016 BTC ban hành thông tư số 96/2016/TT-BTC hướng dẫn hồ sơ, thủ tục miễn thuế TNCN đối với chuyên gia nước ngoài thực hiện chương trình, dự án phi chính phủ nước ngoài tại Việt Nam, thay thế cho thông tư số 55/2007/TT-BTC.*

## MỘT SỐ CÔNG VĂN TRẢ LỜI VỀ THUẾ

### **Công văn số 41871/CT-HTr ngày 22/06/2016 của Cục Thuế TP. Hà Nội về chính sách thuế TTĐB đối với ô tô nhập khẩu:**

Theo quy định tại điểm c khoản 1 Điều 5 Thông tư 195/2015/TT-BTC, trường hợp Công ty chuyên nhập khẩu và phân phối xe ô tô dưới 24 chỗ thì khi bán xe ra thị trường, giá tính thuế TTĐB là giá bán ra nhưng không được thấp hơn 105% giá vốn nhập khẩu. Nếu Công ty bán xe với giá thấp hơn 105% giá vốn nhập khẩu thì giá tính thuế TTĐB phải căn cứ theo giá do cơ quan thuế ấn định. Giá vốn nhập khẩu xe ô tô dưới 24 chỗ được xác định bao gồm: giá tính thuế nhập khẩu cộng với thuế nhập khẩu (nếu có) và thuế TTĐB tại khâu nhập khẩu.

### **Công văn số 2374/TCT-CS ngày 01/06/2016 về việc lập hóa đơn trong trường hợp ký hợp đồng nhập nhập khẩu ủy thác:**

Theo đó, trường hợp Công ty nhận nhập khẩu ủy thác cho khách hàng (ký hợp đồng, thanh toán thay cho công ty ở nước ngoài, làm thủ tục mở tờ khai hải quan, nộp thuế thay ở khâu nhập khẩu) thì sau khi đã nộp thuế GTGT ở khâu nhập khẩu cho hàng hóa nhập khẩu ủy thác, Công ty sẽ xuất hóa đơn GTGT xuất trả hàng nhập khẩu ủy thác theo giá bán chưa thuế GTGT (giá nhập khẩu trên tờ khai hải quan), thuế GTGT khâu nhập khẩu ghi theo số thuế đã nộp trên Giấy nộp tiền vào NSNN. Phí ủy thác được lập hóa đơn GTGT và kê khai nộp thuế GTGT theo quy định.

### **Công văn số 2404/TCT-TNCN ngày 01/06/2016 về thủ tục miễn thuế TNCN đối với chuyên gia nước ngoài thực hiện dự án ODA:**

Trường hợp nhà thầu tư vấn của dự án ODA có nhiều hợp phần, có cơ quan chủ quản và chủ dự án tại các tỉnh thành khác nhau thì phải thực hiện thủ tục đề nghị xác nhận chuyên

gia và thủ tục đề nghị xác nhận miễn thuế tại từng địa phương nơi thực hiện dự án (không được sử dụng xác nhận chuyên gia và xác nhận miễn thuế tại một nơi cho các hợp phần còn lại tại các địa phương khác). Trường hợp nhà thầu không có trụ sở tại Việt Nam thì Chủ dự án phải có trách nhiệm thực hiện các thủ tục đề nghị xác nhận chuyên gia và thủ tục đề nghị xác nhận miễn thuế cho chuyên gia.

### **Công văn số 2543/TCT-KK ngày 08/06/2016 về chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt:**

Công ty đăng ký sử dụng dịch vụ thẻ tín dụng của ngân hàng, được bảo đảm bằng sổ tiết kiệm của Công ty, các khoản thanh toán trên sao kê thẻ ngân hàng được tự động trích tiền từ tài khoản thanh toán của Công ty, tuy nhiên, tên in trên thẻ là cá nhân giám đốc Công ty.

Theo Tổng Cục thuế, việc thanh toán qua thẻ tín dụng nêu trên được coi là đáp ứng điều kiện chứng từ thanh toán không dùng tiền mặt theo quy định, được kê khai khấu trừ thuế GTGT đầu vào và được tính chi phí được trừ khi tính thuế TNDN. Các chi phí liên quan đến thẻ tín dụng (phí phát hành, duy trì thẻ, lãi chậm thanh toán) được tính vào chi phí SXKD của doanh nghiệp nếu đảm bảo hóa đơn, chứng từ theo quy định.

### **Công văn 2782/TCT-DNL ngày 22/06/2016 về việc lập hóa đơn khi hoàn trả phí bảo hiểm:**

Căn cứ: Điều 1, thông tư 09/2011/TT-BTC và khoản 2(đ), Điều 9, thông tư 09/2011/TT-BTC. Theo đó:

Đối với khách hàng mua bảo hiểm là các doanh nghiệp khi được công ty hoàn trả phí bảo hiểm thì khi được công ty bảo hiểm yêu cầu hóa đơn GTGT, doanh nghiệp phải lập hóa đơn GTGT, trên hóa đơn ghi rõ số tiền phí bảo hiểm do công ty bảo hiểm

hoàn trả, tiền thuế GTGT và lý do hoàn trả.

Hóa đơn này là căn cứ để công ty bảo hiểm điều chỉnh doanh số, số thuế GTGT đầu ra và doanh nghiệp mua bảo hiểm điều chỉnh chi phí mua bảo hiểm, số tiền thuế GTGT đã kê khai hoặc khấu trừ.

### **Công văn 2592/TCT-CS ngày 13/06/2016 về chính sách thuế GTGT đối với nhà thầu nước ngoài cung cấp dịch vụ đào tạo kỹ năng quản lý tại Việt Nam:**

Nếu dịch vụ được thực hiện tại Việt Nam nhưng nhà thầu nước ngoài không phải là cơ sở dạy học, dạy nghề được cơ quan có thẩm quyền của Việt Nam cấp phép thì dịch vụ đào tạo do nhà thầu nước ngoài cung cấp không phải là dạy học, dạy nghề theo quy định của pháp luật thuộc đối tượng không chịu thuế GTGT, mà thuộc đối tượng chịu thuế GTGT với mức thuế suất 10%.

### **Công văn 2622/TCT-TNDN ngày 14/06/2016 về tỷ giá quy đổi thu nhập nhập ngoại tệ khi tính thuế TNCN:**

Trường hợp Công ty trả thu nhập cho người lao động nước ngoài bằng ngoại tệ thì phải quy đổi thu nhập đó thành Đồng Việt Nam để khấu trừ, kê khai và nộp thuế thu nhập cá nhân theo tỷ giá thực tế mua vào của ngân hàng thương mại, tổ chức tín dụng nơi Công ty mở tài Khoản tại thời điểm phát sinh giao dịch.



## QUẢN LÝ TIỀN LƯƠNG, TIỀN THƯỜNG ĐỐI VỚI LAO ĐỘNG LÀM VIỆC TRONG CÔNG TY TNHH MTV DO NHÀ NƯỚC NẮM 100% VỐN ĐIỀU LỆ

### **Nghị định quy định một số điều:**

+ Về thang lương, bảng lương, phụ cấp lương:

Công ty xây dựng và ban hành thang lương, bảng lương, phụ cấp lương theo Nghị định số 49/2013/NĐ-CP ngày 14 tháng 5 năm 2013 của Chính phủ quy định chi tiết thi hành một số Điều của Bộ luật lao động về tiền lương làm căn cứ để xếp lương, trả lương và thực hiện chế độ đối với người lao động theo quy định của pháp luật lao động.

+ Phân phối tiền lương:

Căn cứ vào quỹ tiền lương thực hiện, công ty trích lập dự phòng để bổ sung vào

quỹ tiền lương năm sau. Quỹ dự phòng của công ty không vượt quá 17% quỹ tiền lương thực hiện

Đối với công ty sản xuất, kinh doanh có tính mùa vụ thì quỹ dự phòng không vượt quá 20% quỹ tiền lương thực hiện quy định tại khoản 1 Điều 6 nghị định này.

Công ty xây dựng quy chế trả lương theo vị trí, chức danh công việc, đảm bảo trả lương thỏa đáng (không hạn chế mức tối đa) đối với người có tài năng, có trình độ chuyên môn, kĩ thuật và đóng góp nhiều cho công ty.

Công ty phân phối tiền lương cho lao động theo quy chế trả lương của công ty. Không

được sử dụng quỹ tiền lương của người lao động để trả cho hội đồng thành viên hoặc chủ tịch công ty, kiểm soát viên, tổng giám đốc, giám đốc, phó tổng giám đốc, phó giám đốc, kế toán trưởng.

+ Tiền thưởng:

Quỹ tiền thưởng của người lao động được trích từ quỹ khen thưởng, phúc lợi của công ty theo quy định của chính phủ. Tiền thưởng của người lao động được hưởng theo quy chế của công ty.

*Nghị định có hiệu lực kể từ ngày 01/08/2016.*

*Ngày 13/06/2016 chính phủ ban hành Nghị định 51/2016/NĐ-CP về quản lý tiền lương, tiền thưởng đối với lao động làm việc trong công ty TNHH MTV do nhà nước nắm 100% vốn điều lệ.*

## XÁC ĐỊNH THU NHẬP TỪ HOẠT ĐỘNG ĐẦU TƯ MỞ RỘNG

Trường hợp Công ty có dự án đầu tư mở rộng trong giai đoạn năm 2009-2013 nhưng không tính được doanh thu hoặc chi phí của hoạt động đầu tư mở rộng để phân bổ theo quy định tại Thông tư số 130/2008/TT-BTC ngày 26/12/2008 và Thông tư số 123/2012/TT-BTC ngày 27/7/2012 của Bộ Tài chính, Công ty lựa chọn xác định phần thu nhập tăng thêm do đầu tư mở rộng không được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo giá trị vốn đầu tư mở rộng so với tổng vốn đầu tư thì chỉ tiêu vốn tự có trong tổng vốn đầu tư thực tế dùng cho sản xuất kinh doanh của Công ty là chỉ tiêu vốn chủ sở hữu trên báo cáo tài chính (bao gồm cả lãi và lỗ). Trường hợp Công ty được Bộ Tài chính cho phép sử dụng ngoại tệ (đồng USD) làm đơn vị tiền tệ trong kế toán, theo đó việc hạch toán, kế toán để xác định thu nhập chịu thuế của Công ty được xác định bằng đồng USD. Khi nộp hồ sơ khai thuế cho cơ quan thuế thì số liệu để tính toán phải được lấy trên báo cáo tài chính đã quy đổi ra đồng Việt Nam (VND). Việc chuyển đổi Báo cáo tài chính được lập bằng đồng USD sang VND tại Công ty cho giai đoạn từ năm 2014 trở về trước được thực hiện theo Chế độ kế toán doanh nghiệp ban hành theo Quyết định số 15/2006/QĐ-BTC ngày 20/3/2006 và Thông tư số 244/2009/TT-BTC ngày 31/12/2009 của Bộ Tài chính hướng dẫn sửa đổi, bổ sung chế độ kế toán doanh nghiệp; từ năm 2015 trở đi việc chuyển đổi Báo cáo tài chính của Công ty thực hiện theo quy định tại Thông tư số 200/2014/TT-BTC ngày 22/12/2014 của Bộ Tài chính.

## HƯỚNG DẪN THỰC HIỆN ƯU ĐÃI ĐẦU TƯ VÀ THI HÀNH MỘT SỐ ĐIỀU CỦA LUẬT ĐẦU TƯ

Ngày 17/06/2016 Bộ tài chính ban hành thông tư số 83/2016/TT-BTC hướng dẫn thực hiện ưu đãi đầu tư quy định tại luật đầu tư số 67/2014/QH13 và Nghị định số 118/2015/NĐ-CP ngày 12/11/2015 quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật đầu tư.

Thông tư có hiệu lực thi hành kể từ ngày 01/08/2016 với một số nội dung:

+ Về ưu đãi thuế thu nhập doanh nghiệp:

Dự án đầu tư mới đáp ứng điều kiện về lĩnh vực ưu đãi thuế TNDN theo quy định của Luật thuế TNDN hoặc tại địa bàn ưu đãi đầu tư quy định thì được hưởng ưu đãi thuế TNDN theo mức tương ứng áp dụng đối với lĩnh vực hoặc địa bàn.

Dự án đầu tư mới vào địa bàn là khu kinh tế, khu công nghệ cao (kể cả khu công nghệ thông tin tập trung thành lập theo Quyết định của Thủ tướng Chính phủ) thì được hưởng ưu đãi thuế theo mức áp dụng cho dự án đầu tư mới tại khu kinh tế, khu công nghệ cao.

Dự án đầu tư mới tại địa bàn khu công nghiệp mà không thuộc các dự án đầu tư nêu trên thì được hưởng ưu đãi thuế theo mức áp dụng cho dự án đầu tư mới tại khu công nghiệp

theo quy định của pháp luật thuế TNDN. Trường hợp dự án đầu tư mới đồng thời đáp ứng nhiều điều kiện ưu đãi về thuế TNDN thì được chọn hưởng mức ưu đãi thuế TNDN có lợi nhất.

+ Về ưu đãi thuế nhập khẩu:

Đối với dự án đầu tư thuộc ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư hoặc thực hiện tại địa bàn có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn được áp dụng ưu đãi thuế nhập khẩu gồm: Miễn thuế nhập khẩu đối với hàng hóa nhập khẩu để tạo TSCĐ; đối với nguyên liệu, vật tư, linh kiện trong nước chưa sản xuất được nhập khẩu phục vụ cho sản xuất của dự án (trừ dự án sản xuất lắp ráp ô tô, xe máy, điều hòa, máy sưởi điện, tủ lạnh, máy giặt, ...) được miễn thuế nhập khẩu trong thời hạn 05 năm, kể từ ngày bắt đầu sản xuất.

Dự án đầu tư được ưu đãi về thuế nhập khẩu thực hiện đầu tư về khách sạn, văn phòng, căn hộ cho thuê, nhà ở, trung tâm thương mại, dịch vụ kỹ thuật, siêu thị, sân golf, khu du lịch, khu thể thao, khu vui chơi giải trí, cơ sở khám, chữa bệnh, đào tạo, văn hóa, tài chính, ngân hàng, bảo hiểm, kiểm toán, dịch vụ tư vấn được miễn thuế nhập khẩu lần đầu đối với hàng hóa là trang thiết bị nhập khẩu để tạo

TSCĐ của dự án.

+ Về ưu đãi thuế sử dụng đất phi nông nghiệp:

Dự án đầu tư thuộc ngành, nghề đặc biệt ưu đãi đầu tư hoặc đầu tư tại địa bàn có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn được miễn thuế sử dụng đất phi nông nghiệp theo khoản 1 Điều 9 Luật thuế sử dụng đất phi nông nghiệp.

Những dự án được hưởng ưu đãi thuế sử dụng đất phi nông nghiệp đối với địa bàn có điều kiện kinh tế, xã hội đặc biệt khó khăn như dự án đầu tư có quy mô vốn từ 6.000 tỷ đồng trở lên, thực hiện giải ngân tối thiểu 6.000 tỷ đồng trong thời hạn 03 năm kể từ ngày được cấp Giấy chứng nhận đăng ký đầu tư hoặc dự án đầu tư tại vùng nông thôn sử dụng từ 500 lao động trở lên (không bao gồm lao động bán thời gian và lao động có hợp đồng lao động dưới 12 tháng) ...



**Bản thông tin cập nhật văn bản hàng tháng này được cung cấp cho khách hàng và toàn bộ nhân viên của ASA. Nội dung của bản cập nhật chỉ có tính chất tham khảo. Người đọc cần liên hệ với chuyên viên tư vấn trước khi sử dụng bất cứ thông tin nào trong bản tin.**



## THÔNG TIN LIÊN HỆ

### **BAN TƯ VẤN VÀ DỊCH VỤ KH:**

**Ông: Đỗ Quốc Việt**

Phó Tổng Giám đốc

Tel: 0919 858 626

Email: vietdq.audit@gmail.com

**Bà: Trương Thị Hải Vân**

Phó Tổng Giám đốc

Tel: 0904 787 763

Email: vantth@asa-audit.com

### **VĂN PHÒNG:**

P1107, tòa 262 Nguyễn Huy Tưởng,

Thanh Xuân, Hà Nội

Phone: 04 3858 1122

Fax: 04 3858 5533

Email: contact@asa-audit.com

Website: www.asa-audit.com

**Công ty TNHH Kiểm toán Châu Á (ASA)** là một tổ chức tư vấn hợp pháp chuyên ngành Kiểm toán - Kế toán - Thuế - Tài chính, được thành lập và hoạt động theo Luật Doanh nghiệp, Giấy phép số 0102000577, cấp ngày 24 tháng 07 năm 2006 của Sở Kế hoạch và Đầu tư Hà Nội.

### **Nguyên tắc hoạt động**

"Độc lập, khách quan và bí mật nghề nghiệp"

### **Phương châm hoạt động**

"Uy tín và chất lượng là tiêu chí khẳng định thương hiệu ASA"

### **Slogan**

"Hướng tới sự phát triển bền vững"

### **Cam kết dịch vụ**

ASA đã và đang thực hiện cung cấp các dịch vụ kiểm toán và tư vấn cho hàng trăm khách hàng hoạt động trên phạm vi toàn lãnh thổ Việt Nam thuộc nhiều lĩnh vực hoạt động. Với sự am hiểu về hệ thống luật pháp của Việt Nam cùng với thái độ làm việc nghiêm túc và sự hiểu biết sâu sắc về đặc điểm hoạt động kinh doanh của mỗi khách hàng, ASA cam kết sẽ mang đến những dịch vụ tốt nhất.